

Số: /QĐ-BDT

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao**

### TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức*

*Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quy định số 1167-QĐ/TU ngày 11/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Ban, cấp phó của người đứng đầu các phòng, thuộc Ban và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, UBND Tỉnh (B/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Chi ủy Chi bộ;
- BCH Công đoàn;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG BAN**

**Hồ Ngọc Thịnh**

**QUY ĐỊNH**  
**về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó**  
**của người đứng đầu các phòng thuộc Ban trong việc thực hiện chức trách,**  
**nhiệm vụ được giao**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BDT ngày /11/2023 của*  
*Trưởng Ban Dân tộc tỉnh)*

-----

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các phòng thuộc Ban (sau đây gọi tắt là phòng) trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

**2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các đồng chí là Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng (sau đây gọi tắt là người đứng đầu) và Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng các phòng thuộc Ban (sau đây gọi tắt là cấp phó của người đứng đầu) thuộc quyền quản lý của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

**1.** Người đứng đầu là người chịu trách nhiệm cao nhất trong chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ của phòng theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

**2.** Cấp phó của người đứng đầu là người được phân công giúp người đứng đầu phụ trách chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu về chức trách, nhiệm vụ được giao.

**3.** Cán bộ dưới quyền (*mà người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu phải chịu trách nhiệm liên đới*) là công chức, người lao động trong cơ quan Ban Dân tộc tỉnh mà cấp trưởng, cấp phó phòng được phân công trực tiếp quản lý, phụ trách.

**4.** Chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng thuộc Ban là toàn bộ các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền được cấp trên trực tiếp giao cho người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu; trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Chương II của Quy định này.

**5. Trách nhiệm**

5.1. *Trách nhiệm trực tiếp* là trách nhiệm đối với hành vi do cá nhân đó trực tiếp gây ra trong chỉ đạo, quản lý, phụ trách, tổ chức thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

5.2. *Trách nhiệm liên đới* là trách nhiệm của cá nhân khi để xảy ra vi phạm trong lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoặc khi cán bộ dưới quyền trực tiếp quản lý, phụ trách vi phạm.

### **Điều 3. Quan điểm, nguyên tắc**

#### **1. Quan điểm**

1.1. Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

1.2. Việc xem, xét xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu phải được tiến hành công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, khách quan; đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đúng trình tự, tính chất và mức độ hành vi vi phạm. Tập thể, cá nhân người có thẩm quyền phải đề cao trách nhiệm, không nể nang, né tránh, ngại va chạm, bao che trong việc xem xét, giải quyết, xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu.

1.3. Xử lý nghiêm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có hành vi vận động, lôi kéo, cục bộ, bè phái làm tổn hại đến uy tín tập thể, uy tín cá nhân, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ.

#### **2. Nguyên tắc**

2.1. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu theo Quy định này không thay thế việc xem xét, xử lý trách nhiệm theo các quy định khác của Đảng và Nhà nước.

2.2. Khi xem xét xử lý vi phạm phải căn cứ vào nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, ý thức, thái độ tự phê bình và kết quả sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra.

2.3. Một hành vi vi phạm chỉ bị xử lý trách nhiệm một lần bằng hình thức xử lý kỷ luật. Khi cùng một thời điểm xem xét xử lý vi phạm nếu có từ 02 hành vi vi phạm trở lên thì xem xét, kết luận từng hành vi vi phạm và quyết định chung bằng một hình thức kỷ luật nặng hơn một mức so với hình thức kỷ luật áp dụng đối với hành vi vi phạm nặng nhất theo thẩm quyền được phân cấp (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc*); không tách riêng từng hành vi vi phạm để thi hành các hình thức kỷ luật khác nhau và kỷ luật nhiều lần.

2.4. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có hành vi vi phạm pháp luật có tính chất và mức độ như nhau thì người đứng đầu bị xử lý nặng hơn một mức so với cấp phó của người đứng đầu.

2.5. Khi giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, nếu ý kiến của đa số thành viên trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước mà người đứng đầu không có ý kiến khác thì khi xử lý vi phạm, phải bị xử lý trách nhiệm ở mức cao hơn so với các thành viên khác trong tập thể lãnh đạo.

2.6. Cấp phó của người đứng đầu phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu khi được Trưởng Ban giao "Quyền" hoặc giao "Phụ trách", điều hành (*trường hợp khuyết chức danh cấp trưởng*) hoặc trong lĩnh vực được phân công lãnh đạo, quản lý phân công lãnh đạo, quản lý, điều hành bằng văn bản ủy quyền hoặc phân công phụ trách của người đứng đầu phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu đối với nội dung được phân công, ủy quyền.

2.7. Kiên quyết, kịp thời xem xét thay thế công chức lãnh đạo, quản lý không đảm đương được nhiệm vụ, không chờ hết thời hạn bổ nhiệm; miễn nhiệm, cho từ chức... Không thực hiện việc cho từ chức đối với trường hợp phải miễn nhiệm.

2.8. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu chịu trách nhiệm liên đới khi có cán bộ cấp dưới vi phạm khuyết điểm trong hoạt động công vụ, thi hành nhiệm vụ đến mức phải xử lý kỷ luật. Không xem xét trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu khi có cán bộ cấp dưới vi phạm khuyết điểm đến mức phải xử lý kỷ luật mà nội dung vi phạm không liên quan đến hoạt động công vụ được giao như: vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình, vi phạm pháp luật về giao thông, về sử dụng rượu, bia...

#### **Điều 4. Căn cứ xác định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu**

1. Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng; quy định những điều đảng viên không được làm; quy định về kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; quy định xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; quy định về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ.

2. Luật Cán bộ, công chức; Luật Lao động; nghĩa vụ, chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và các văn bản pháp luật liên quan.

3. Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh; Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh; Thông báo phân công nhiệm vụ của cấp phòng; Quy định về đánh giá, xếp loại công chức và các quy định liên quan.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại phòng; kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên của tổ chức đảng; kết quả đánh giá, xếp loại công chức, người lao động thuộc thẩm quyền của Trường Ban; kết luận của cơ quan, chức năng, của cấp thẩm quyền qua giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra có liên quan.

5. Trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu; cam kết khi được bổ nhiệm; cam kết thực hiện Quy định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu quy định tại Quy định này.

### **Điều 5. Các hình thức trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu**

1. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu nếu vi phạm chế độ trách nhiệm quy định tại Quy định này, tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, phải chịu một hoặc nhiều hình thức trách nhiệm sau đây:

- 1.1. Trách nhiệm kỷ luật
- 1.2. Trách nhiệm dân sự
- 1.3. Trách nhiệm vật chất
- 1.4. Trách nhiệm hình sự
- 1.5. Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Các hình thức xử lý trách nhiệm cụ thể như sau:

2.1. Trách nhiệm kỷ luật: Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm phải bị xử lý kỷ luật. Việc xử lý kỷ luật phải tuân theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xử lý kỷ luật đối với đảng viên, công chức.

2.2. Trách nhiệm dân sự: Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, gây thiệt hại, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, uy tín của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đến mức phải chịu trách nhiệm dân sự thì ngoài việc bị xử lý kỷ luật phải chịu trách nhiệm dân sự. Việc xử lý trách nhiệm dân sự phải tuân theo quy định của pháp luật dân sự và tố tụng dân sự.

2.3. Trách nhiệm vật chất: Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, làm mất mát, hư hỏng trang bị, thiết bị hoặc gây ra thiệt hại, thất thoát ngân sách, tài sản của cơ quan, tổ chức, (nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự) phải chịu trách nhiệm vật chất theo quy định của pháp luật.

2.4. Trách nhiệm hình sự: Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, nếu phạm một tội đã được Bộ Luật hình sự quy định thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Việc xử lý trách nhiệm hình sự phải tuân theo quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM**

#### **Điều 6. Quyền hạn của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu**

1. Được nghiên cứu, quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của ngành, của theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Được đảm bảo các điều kiện về nguồn nhân lực, tài chính, trang thiết bị, thời gian cần thiết để thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Được đề nghị xem xét, xử lý khi công chức thuộc quyền quản lý vi phạm kỷ luật Nhà nước.

#### **Điều 7. Quy định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu**

1. Trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong rèn luyện, tu dưỡng bản thân

1.1. Trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia - dân tộc. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Có quan điểm, tư tưởng chính trị kiên định, vững vàng, không dao động trước khó khăn, thách thức. Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Tích cực nghiên cứu, tham gia đầy đủ việc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

1.2. Giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với Nhân dân. Có tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm. Không tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị. Có ý thức trách nhiệm cao trong xây dựng đoàn kết nội bộ, tu dưỡng đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình. Không trục lợi và không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

1.3. Nhiệt tình, tâm huyết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì lợi ích chung, quyết liệt, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, quyết đoán, đúng nguyên tắc. Có tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

1.4. Thực hiện nghiêm các quy định, quy chế, nội quy cơ quan. Chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, yên tâm công tác. Thực hiện đúng quy định về những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chế độ sinh hoạt đảng; giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định. Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan.

1.5. Công tâm, khách quan theo thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý công chức, viên chức theo quy định.

**2. Trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong lãnh đạo, quản lý, điều hành**

2.1. Chịu trách nhiệm về toàn bộ tình hình, kết quả hoạt động của phòng được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách; trách nhiệm về tham mưu cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính liên quan đến lãnh đạo, phụ trách; trách nhiệm về tham mưu tinh gọn bộ máy, biên chế, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.2. Phổ biến, quán triệt và chỉ đạo công chức, người lao động chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp trên.

2.3. Trên cơ sở quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban, tham mưu xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch, chương trình công tác của Ban và xây dựng chương trình, kế hoạch của phòng; chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, giải quyết kịp thời, đầy đủ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của cấp thẩm quyền, của phòng và chịu trách nhiệm về toàn bộ kết quả hoạt động của phòng được giao phụ trách, quản lý.

2.4. Thực hiện phòng, chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, không để vợ (chồng), người thân trong gia đình và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi, vun vén cá nhân; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong phạm vi được giao phụ trách, quản lý.

2.5. Thực hiện có hiệu quả và đúng thời hạn nhiệm vụ được giao; lựa chọn và quyết định giải pháp cần thiết, kịp thời để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về quyết định đó.

2.6. Phân công cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cấp phó và từng công chức, người lao động theo thẩm quyền. Không để xảy ra tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ hoặc phân công nhiệm vụ không rõ ràng; bảo đảm cho công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý thực hiện đúng pháp luật, đầy đủ, có hiệu quả nhiệm vụ được giao.



2.7. Xây dựng đội ngũ công chức, người lao động của phòng có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần trách nhiệm cao; năng lực chuyên môn vững vàng; tuân thủ kỷ luật, kỷ cương hành chính; không cửa quyền, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

2.8. Tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở theo quy định; bảo đảm mọi hoạt động của thực sự dân chủ, đoàn kết, thống nhất; tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc theo quy định và sự phân công của Trưởng ban; quán triệt, chỉ đạo công chức, người lao động chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quyết định, kết luận thanh tra, điều tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán theo quy định; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và kiến nghị xử lý các vấn đề tiêu cực nảy sinh tại phòng phụ trách, quản lý.

2.9. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **Điều 8. Cam kết thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu**

1. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu khi được điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải ký cam kết với Trưởng Ban theo mẫu kèm theo Quy định này.

Riêng những trường hợp hiện nay đang giữ vị trí người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu phải ký cam kết với Trưởng Ban ngay sau khi ban hành Quy định này.

2. Bản cam kết được phổ biến, quán triệt, công khai trong Ban và các phòng thuộc Ban. Văn phòng Ban có trách nhiệm theo dõi Bản cam kết của cá nhân để làm cơ sở tham mưu đánh giá, xếp loại hàng năm và khi thực hiện quy trình bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu.

3. Hàng năm, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu báo cáo Trưởng Ban về kết quả thực hiện cam kết trách nhiệm (gắn với kiểm điểm cá nhân) để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

### **Điều 9. Khuyến khích, bảo vệ và khen thưởng người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu**

1. Việc khuyến khích, bảo vệ và khen thưởng người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu thực hiện theo Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị; Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ và Quy định số 887-QĐ/TU ngày 12/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

2. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công vụ; chấp hành nghiêm chế độ trách nhiệm theo Quy định này và các văn bản quy định liên quan của cấp thẩm quyền thì được khen thưởng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và được xem xét khi giới thiệu bổ

nhệm lại, bổ nhiệm chức vụ cao hơn, xét nâng bậc lương trước thời hạn hoặc khi cử dự thi nâng ngạch theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Những trường hợp xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu**

1. Vi phạm một hoặc nhiều nội dung quy định tại Điều 7 Quy định này.
2. Khi phát hiện công chức, người lao động thuộc quyền quản lý vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu không có biện pháp kiên quyết hoặc không đề nghị cấp thẩm quyền có biện pháp chấm dứt hành vi vi phạm đó; không kịp thời hoặc không kịp thời đề nghị cấp thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.
3. Không giao nhiệm vụ hoặc giao nhiệm vụ không rõ ràng để cấp dưới hiểu và thực hiện; không kiểm tra hoặc thiếu kiểm tra, đôn đốc cấp dưới thực hiện.
4. Cấp dưới đã báo cáo, xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của người đứng đầu nhưng không kịp thời giải quyết hoặc chỉ đạo không khả thi, không thực hiện được trong thực tế.
5. Đưa ra ý kiến chỉ đạo trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không rõ ràng, không nhất quán; gây lãng phí ngân sách, tài sản của Nhà nước; tham mưu, đề xuất, trình cấp thẩm quyền ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật (*trừ các trường hợp pháp luật chưa quy định hoặc quy định nhưng không phù hợp với thực tiễn tại địa phương, lĩnh vực; các trường hợp vận dụng nhưng không trái với pháp luật*); không thực hiện đúng thời hạn nhiệm vụ được giao; thiếu trách nhiệm, đùn đẩy trách nhiệm cho , cho người khác.
6. Cấp phó làm trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ mà pháp luật giao cho người đứng đầu.
7. Để công chức, người lao động thuộc quyền quản lý tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong hoạt động công vụ.
8. Không làm hết trách nhiệm trong việc tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.
9. Không thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban về kiểm điểm, giải trình hoặc bao che cho hành vi vi phạm của cấp dưới.
10. Không hoặc chậm phối hợp theo đề nghị của phòng được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban giao nhiệm vụ chủ trì tham mưu thẩm định, xây dựng dự án, đề án, cơ chế, chính sách của tỉnh và những vấn đề khác theo quy định của pháp luật.
11. Cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết trong nội bộ; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

**Điều 11. Thẩm quyền và thời gian xem xét xử lý trách nhiệm**

## **1. Thẩm quyền**

Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu thuộc diện Trưởng Ban quản lý theo phân cấp.

## **2. Thời gian xem xét xử lý trách nhiệm**

2.1. Hàng năm, thông qua việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý, nếu phát hiện người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có vi phạm trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu thì xem xét trách nhiệm để xử lý trách nhiệm.

2.2. Khi xảy ra sai phạm hoặc khi có kết luận điều tra, quyết định, bản án có hiệu lực pháp luật; kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán..., của cơ quan có thẩm quyền thì Trưởng Ban xác định tính chất, mức độ, hậu quả của vụ việc và xác định trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu để chỉ đạo kiểm điểm, xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu để xảy ra vụ, việc sai phạm theo quy định của pháp luật.

### **Điều 12. Quy trình, thủ tục xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu, giải quyết khiếu nại**

Quy trình, thủ tục xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu vi phạm Quy định này và quy trình giải quyết khiếu nại đối với quyết định kỷ luật được thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

### **Điều 13. Cụ thể hóa một số hình thức xử lý trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu**

Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu thiếu tinh thần trách nhiệm làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ và uy tín, danh dự của cơ quan; để xảy ra sai sót, vi phạm khuyết điểm, tùy theo mức độ gây hậu quả, sẽ bị xử lý kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính với hình thức kỷ luật tương ứng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc chịu trách nhiệm hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật. Nếu bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức thì phải chịu xem xét, xử lý trách nhiệm như sau:

#### **1. Xem xét điều chuyển, bố trí công tác khác trong các trường hợp sau:**

1.1. Đơn, thư có cơ sở giải quyết thuộc trách nhiệm tham mưu, giải quyết nhưng để tồn đọng, kéo dài, vượt cấp, gây bức xúc cho tổ chức và công dân.

1.2. Để công chức dưới quyền (*mà người đứng đầu phải chịu trách nhiệm liên đới*) tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (*trừ các trường hợp được xem xét loại trừ, miễn, giảm trách nhiệm pháp lý tại Luật Phòng, chống tham nhũng*).

1.3. Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách do vi phạm kỷ luật trong hoạt động công vụ mà xét thấy nếu cán bộ đó ở lại thì sẽ ảnh hưởng đến hoạt động, tính đoàn kết nội bộ của phòng đó.

- 1.4. Không thực hiện đúng cam kết với Trường ban .
- 1.5. Lãnh đạo, chỉ đạo cấp dưới không rõ ràng, không nhất quán dẫn đến làm lãng phí ngân sách, tài sản Nhà nước nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật.
- 1.6. Tham mưu, đề nghị xử lý không nghiêm minh (*không kịp thời, không đúng mức*) hoặc bao che cho hành vi vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của cấp dưới.
- 1.7. Phòng do người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu phụ trách, quản lý có 02 năm liền xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ hoặc 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ; có biểu hiện bảo thủ, trì trệ, thiếu tinh thần trách nhiệm, làm việc hiệu quả thấp; đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; không có chuyển biến tiến bộ so với năm trước hoặc thực hiện nhiệm vụ được giao chậm tiến độ nhiều lần, bị nhắc nhở nhiều lần.
- 1.8. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết công việc chậm trễ, ách tắc, những nhiễu hoặc để cấp dưới vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; có hành vi những nhiễu, hiệu quả công việc thấp, không hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đề ra trong năm.
- 2. Xem xét không bổ nhiệm lại, bố trí chức vụ thấp hơn (giáng chức) trong các trường hợp sau:**
- 2.1. Suy thoái về tư tưởng chính trị; vi phạm đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật; vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- 2.2. Không kiểm tra hoặc thiếu kiểm tra, đôn đốc dẫn đến cấp dưới vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao không đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; không triển khai ý kiến chỉ đạo của cấp trên hoặc triển khai chậm dẫn đến không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.
- 2.3. Có đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc có dư luận phản ánh, được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận có biểu hiện cục bộ, bè phái, mất đoàn kết nội bộ; để cha, mẹ, vợ, chồng, con tham gia những việc làm ảnh hưởng đến trách nhiệm bản thân, cơ quan, .
- 2.4. Đưa ra ý kiến chỉ đạo bằng văn bản không rõ ràng, làm cho cấp dưới không có cơ thực hiện hoặc thực hiện không đúng, gây thất thoát ngân sách, tài sản của Nhà nước, tổ chức và công dân.
- 2.5. Tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- 2.6. Trưởng Ban đánh giá, xếp loại 02 năm không liên tiếp trong thời hạn bổ nhiệm ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do có vi phạm khuyết điểm trong hoạt động công vụ.
- 2.7. Không đạt số phiếu từ 50% trở lên tại các hội nghị lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại.

3. Xem xét miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm trong các trường hợp sau:

3.1. Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao.

3.2. Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong thời hạn bổ nhiệm.

3.3. Có 02 năm liên tiếp bị xếp loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.

3.4. Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, .

3.5. Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng đến mức phải miễn nhiệm.

4. Xem xét cho từ chức trong các trường hợp sau:

4.1. Do hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

4.2. Để phòng mình phụ trách xảy ra nhiều người sai phạm nghiêm trọng.

4.3. Vì lý do chính đáng khác của cá nhân.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng thuộc Ban có trách nhiệm thực hiện Quy định này. Tổ chức phổ biến, quán triệt Quy định cho công chức và người lao động của phòng biết, giám sát và theo dõi việc thực hiện.

2. Văn phòng Ban tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện Quy định này.

### **Điều 15. Kiểm tra, giám sát và sửa đổi, bổ sung**

1. Văn phòng Ban chủ trì, phối hợp với các phòng, tổ chức đoàn thể tham mưu cho Trưởng Ban kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh hoặc có những nội dung không phù hợp với quy định của cấp trên, các phòng kịp thời báo cáo trực tiếp Trưởng Ban (hoặc báo cáo qua Văn phòng) xem xét để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.